CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA - MILIKET

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/TTr-CM-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày … tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025
Và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty CP Lương thực Thực phẩm Colusa – Miliket

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Lương thực Thực phẩm Colusa – Miliket;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng quản trị đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

1/ Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025: *Đơn vị tính: Đồng*

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2025		THỰC HIỆN 2025	
		%	Số tiền	%	Số tiền
1	**Lợi nhuận kế toán trước thuế**		**29.006.304.088**		**26.002.776.586**
	Thuế phải nộp		5.801.260.818		5.981.498.588
2	**Lợi nhuận kế toán sau thuế**		**23.205.043.270**		**20.021.277.998**
2.1	Trích lập các Quỹ	**41,5**	**9.621.765.145**	**42,5**	**8.507.447.300**
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	2,16	500.000.000	2,5	500.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	20	4.641.008.654	20	4.004.255.600
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	15	3.480.756.491	15	3.003.191.700
	- Chi công tác an sinh xã hội	4,31	1.000.000.000	4,99	1.000.000.000
2.2	Tổng lợi nhuận còn lại để chia cổ tức	**58,5**	**13.583.278.125**	**57,5**	**11.513.830.698**
	- Cổ tức năm 2025	53,78	12.480.000.000	0	0
	- Lợi nhuận còn lại	4,75	1.103.278.125	**57,5**	**11.513.830.698**
3	**Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ**		**26%**		**0%**

Do đã có kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu trong năm 2026 (theo Nghị quyết số 01/NQ-CM-ĐHĐCĐ ngày 27/3/2026 của ĐHĐCĐ bất thường năm 2026), vậy nên đề xuất không chia cổ tức năm 2025 để có nguồn bổ sung cho dự án đầu tư nhà máy mới.

2/ Dự kiến Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026: *Đơn vị tính: Đồng*

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2025		KẾ HOẠCH 2026	
		%	Số tiền	%	Số tiền
1	**Lợi nhuận kế toán trước thuế**		**26.002.776.586**		**29.019.744.183**
	Thuế phải nộp		5.981.498.588		5.803.948.837
2	**Lợi nhuận kế toán sau thuế**		**20.021.277.998**		**23.215.795.346**
2.1	Trích lập các Quỹ	**42,5**	**8.507.447.300**	**41,5**	**10.125.528.371**
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	2,5	500.000.000	2,2	500.000.000

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2025		KẾ HOẠCH 2026	
		%	Số tiền	%	Số tiền
	- Quỹ đầu tư phát triển	20	4.004.255.600	20	4.643.159.069
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	15	3.003.191.700	15	3.482.369.302
	- Chi công tác an sinh xã hội	4,99	1.000.000.000	6,46	1.500.000.000
2.2	Tổng lợi nhuận còn lại để chia cổ tức	**57,5**	**11.513.830.698**	**56,4**	**13.090.266.975**
	- Cổ tức	0	0	55,8	12.960.000.000
	- Lợi nhuận còn lại	**57,5**	**11.513.830.698**	0,6	130.266.975
3	**Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ**		**0%**		**9%**

Kế hoạch Tỷ lệ chia cổ tức năm 2026: 9% / Vốn điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu thưởng trong năm 2026 (144 tỷ đồng).

Đồng thời, đề xuất Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế năm 2026, cũng như nhu cầu vốn thực tế và tiến độ giải ngân của dự án đầu tư nhà máy sản xuất mới, được phép chủ động xem xét, quyết định điều chỉnh Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2026 nhằm đảm bảo tối ưu hóa nguồn lực tài chính cho Công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo lại quyết định điều chỉnh này (nếu có) cho Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất theo đúng thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thống nhất thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban TGĐ;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lưu Thị Tuyết Mai